

Số: 855/BVHTTDL-VP

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri tỉnh Hòa Bình

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐỀN

Giúp... C... Ngày... 25/3/...

Kính chuyển: V.III.1 KGNX...

a cũng Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Hòa Bình tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khoá XIII theo Công văn số 488/BDN ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Ban Dân nguyện Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về nội dung:

1) Đề nghị Chính phủ tiếp tục có chính sách đầu tư cho văn hóa đối với những tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế khó khăn. Tăng mức đầu tư cho miền núi.

2) Chê độ, chính sách đối với diễn viên, nghệ sĩ hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt đối với các Đoàn nghệ thuật ở địa phương, làm cho đội ngũ diễn viên không yên tâm công tác. Đề nghị Chính phủ xem xét và có điều chỉnh chê độ, chính sách cho phù hợp.

3) Văn đề quảng cáo báo chí, hiện nay đang gây bức xúc trong các cơ quan hành chính nhà nước. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo cho rà soát vấn đề này.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin được trả lời như sau:

1) Về đề nghị tiếp tục có chính sách đầu tư cho văn hóa đối với những tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế khó khăn; tăng mức đầu tư cho miền núi

Nhằm cụ thể hóa để triển khai thực hiện các chính sách đầu tư cho văn hóa đối với các tỉnh miền núi trong các lĩnh vực hoạt động Ngành, trong những năm qua Bộ VHTTDL đã tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tự ban hành theo thẩm quyền:

- Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”;

- Phối hợp với Ủy ban Dân tộc trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2472/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 về việc cấp cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015;

- Thông tư số 12/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số Điều của Nghị định 05/NĐ-CP ngày 14/01/2014 của Chính phủ về công tác dân tộc.

Qua việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, trong thời gian qua, Bộ VHTTDL luôn ưu tiên quan tâm hỗ trợ kinh phí đối với các tỉnh miền núi như đầu tư bảo tồn làng, bản, buôn truyền thống của dân tộc thiểu số và đầu tư xây dựng điểm vui chơi giải trí cho trẻ em, xây dựng Trung

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2015



tâm Văn hóa-Thể thao xã, Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản, cấp trang thiết bị cho các Trung tâm Văn hóa-Thể thao huyện, xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản.

**Bảng tổng hợp nguồn vốn CTMTQG về văn hóa từ năm 2012-2015
đối với các tỉnh vùng dân tộc, miền núi**

NGUỒN VỐN	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Đơn vị: Tỷ đồng	
					Tổng cộng 2012-2015	Tỉ lệ %
Chương trình MTQG về Văn hóa	690	580	262	284	1.816	100
Các tỉnh vùng dân tộc, miền núi	436,7	383,1	176,2	219,6	1.215	66,9

Cụ thể, giai đoạn 2012-2015, Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa đã hỗ trợ bảo tồn Làng Si Tơ, xã Tơ Tung, tỉnh Gia Lai là 2,84 tỷ đồng. Bảo tồn làng truyền thống dân tộc Bố Y, thôn Nậm Lương, xã Quyết Tiến, huyện Quản Bạ 3,34 tỷ đồng. Hỗ trợ xây dựng Trung tâm Văn hóa-Thể thao cho huyện Mèo Vạc tỉnh Hà Giang, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, huyện Triệu Phong tỉnh Quảng Trị, huyện Sôp Khôp, tỉnh Sơn La, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa (mỗi Trung tâm là 5 tỷ đồng). Hỗ trợ xây dựng điểm vui chơi giải trí cho trẻ em huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, huyện Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam, huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên, huyện Võ Nhai, Tỉnh Thái Nguyên (mỗi điểm là 5 tỷ đồng). Các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động tại các Trung tâm văn hóa thể thao các cấp, điểm vui chơi giải trí cho trẻ em và các đoàn nghệ thuật truyền thống tại các tỉnh miền núi luôn được quan tâm, ưu tiên đầu tư.

Thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, Bộ VHTTDL đã xây dựng Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa và thể thao giai đoạn 2016-2020 đề nghị Chính phủ xem xét, đưa vào danh mục các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020. Dự kiến nội dung của Chương trình mục tiêu gồm 6 dự án:

- Dự án 1: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.
- Dự án 2: Dự án, Tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao
- Dự án 3: Đầu tư phát triển các loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống.

- Dự án 4. Dự án đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phô biến phim vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới và hải đảo.

- Dự án 5: Dự án tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống gia đình và phòng chống bạo lực gia đình và tăng cường năng lực thực hiện công tác gia đình.

- Dự án 6: Hỗ trợ phát triển thể thao thành tích cao.

Việc triển khai Chương trình sẽ tập trung vào các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc; Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế-xã hội. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử-văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết quả bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch. Phục hồi và bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một. Phát huy các di sản được UNESCO công nhận, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam.

- Phát triển văn hóa, xã hội, thể dục thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, thu hẹp khoảng cách mức hưởng thụ của nhân dân ở vùng thành thị và nông thôn, đặc biệt ưu tiên quan tâm đồng bào dân tộc vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa thể thao, Nhà nước, xã hội, và từng người dân cùng chia sẻ trách nhiệm phát triển hoạt động văn hóa thể thao. Tạo điều kiện cho địa phương, cộng đồng dân cư chủ động thực hiện các nội dung chương trình. Các địa phương tăng cường huy động các nguồn lực cùng với sự hỗ trợ của ngân sách nhà nước để bảo đảm tính bền vững lâu dài của chương trình. Đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực, phát huy tiềm năng thế mạnh trên từng địa bàn, kết hợp nguồn lực của dân, của cộng đồng, của các tổ chức đoàn thể, để đảm bảo đủ nguồn lực cho việc thực hiện các mục tiêu của chương trình đề ra.

- Tăng cường phân cấp cho địa phương, trên cơ sở nâng cao năng lực của cán bộ cơ sở, thực hiện qui chế dân chủ công khai, bình đẳng trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình. Xây dựng cơ chế, phân định trách nhiệm rõ ràng giữa các cơ quan ở Trung ương và địa phương, giữa các cấp, các ngành trong việc tham gia thực hiện Chương trình.

- Hoàn thành các mục tiêu phát triển văn hóa thể thao theo các mục tiêu của ngành gắn với các lĩnh vực, địa bàn được nhà nước ưu tiên quan tâm mà chưa được giải quyết và chưa được đề cập trong giai đoạn 2011-2015.

2) Về đề nghị Chính phủ xem xét và có điều chỉnh chế độ, chính sách đổi mới diễn viên, nghệ sĩ cho phù hợp

Thực hiện chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Bộ VHTTDL soạn thảo Đề án xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối với nghệ sĩ, diễn viên. Đề án tập trung 4 vấn đề mang tính cấp bách sau:

- Chế độ lương của nghệ sĩ, diễn viên.
- Chế độ bồi dưỡng luyện tập, biểu diễn và phụ cấp ưu đãi nghề đối với nghệ sĩ, diễn viên.
- Việc xét nâng ngạch không qua thi đối với nghệ sĩ, diễn viên đang hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.
- Chế độ nghỉ hưu của nghệ sĩ, diễn viên.

Ngày 28/5/2014, tại Công văn số 3848/VPCP-KGVX Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã có ý kiến chỉ đạo đồng ý giao Bộ VHTTDL:

- Dự thảo quyết định mới thay thế Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ ưu đãi nghề và bồi dưỡng đối với lao động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.
- Xây dựng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn làm căn cứ để xếp ngạch bậc lương cho nghệ sĩ, diễn viên.
- Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn để xét nâng ngạch không qua thi cho nghệ sĩ, diễn viên.

Hiện nay, Bộ VHTTDL đang triển khai thực hiện dự thảo các nội dung trên. Đối với dự thảo quyết định mới thay thế Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ đang trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định ban hành.

3) Về đề nghị Chính phủ chỉ đạo rà soát vấn đề quảng cáo báo chí

Quy trình kiểm soát nội dung quảng cáo trước khi thực hiện được quy định cụ thể tại các văn bản pháp luật và phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình kiểm soát nội dung quảng cáo, cụ thể: sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ khi quảng cáo cần phải tuân thủ các yêu cầu về nội dung quảng cáo tại Điều 19 và điều kiện quảng cáo tại Điều 20 Luật Quảng cáo; đối với các loại hàng hóa, dịch vụ đặc biệt có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người và môi trường phải thể hiện các nội dung bắt buộc trên sản phẩm quảng cáo quy định từ Điều 3 đến Điều 11 Nghị định số 181/2013/NĐ-CP và phải thực hiện việc xác nhận nội dung quảng cáo trước khi thực hiện tại cơ quan y tế, nông nghiệp, công thương có thẩm quyền; khi thực hiện trên bảng, biển, bandroll ngoài trời phải thực hiện thủ tục thông báo nội dung quảng cáo tại Sở VHTTDL sở tại; quy định Tổng Giám đốc Đài truyền hình, Tổng Biên tập cơ quan báo chí chịu trách nhiệm về hoạt động quảng cáo trên phương tiện của mình.

Để hạn chế việc quảng cáo sai sự thật, không đúng với chất lượng sản phẩm, dịch vụ gây thiệt hại cho người tiếp nhận quảng cáo, đối với hoạt động quảng cáo trên đài truyền hình, Bộ VHTTDL đã có văn bản gửi Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình các tỉnh/thành yêu cầu phải kiểm soát

chặt chẽ các nội dung quảng cáo trước khi thực hiện (Công văn số 468/VHCS-QC ngày 18/9/2014 về việc quảng cáo trên truyền hình).

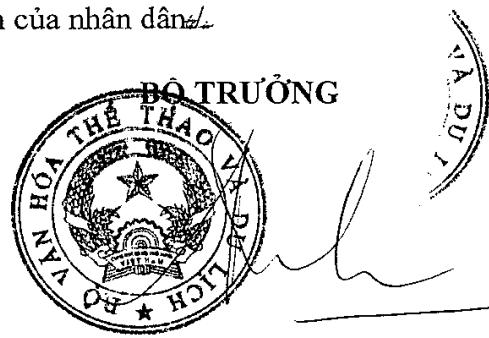
Đối với việc quảng cáo trên phương tiện bảng, biển ngoài trời, năm 2014, Bộ đã tổ chức các Đoàn kiểm tra công tác quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo tại 30 Sở VHTTDL. Sau kiểm tra, Bộ đã có Công văn số 33/VHCS-QC ngày 22/01/2015 hướng dẫn một số nội dung về công tác quản lý nhà nước về quảng cáo tại các địa phương.

Năm 2014, các cơ quan chức năng của Bộ đã giải quyết khiếu nại của các doanh nghiệp, trong đó cũng đã xử lý một số doanh nghiệp quảng cáo các sản phẩm có nội dung không trung thực, chính xác, ví dụ như quảng cáo bột giặt Ariel, mỳ ăn liền Nisin, xe máy Piaggio LX...

Năm 2015, Bộ đã có kế hoạch phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để quản lý có hiệu quả hơn hoạt động quảng cáo trong các lĩnh vực có liên quan; tổ chức các Đoàn kiểm tra hoạt động quảng cáo tại các cơ quan báo chí, đài truyền hình trong cả nước, dự kiến vào quý II năm 2015. Đồng thời, Bộ VHTTDL đề nghị các cử tri, toàn dân tích cực phối hợp, phản ánh cụ thể, kịp thời về các sản phẩm quảng cáo có nội dung vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng để Bộ chỉ đạo, phối hợp giải quyết kịp thời, điều chỉnh hoạt động quảng cáo theo đúng quy định pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích của nhân dân/

Noti nhận:

- Nhu trên;
- Chủ tịch Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban VHGDNTNNĐ;
- VP Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ trưởng CN VPCP;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- Vụ KGVX, VP Chính phủ;
- Lưu: VT (2), VP(THTT).25



Hoàng Tuấn Anh